TAND HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **47**/2018/HSST
Ngày 25/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: *Ông Hồ Hữu Việt*
Các Hội thẩm nhân dân: *1. Ông Hứa Viết Hồ*
2. Bà Trần Thị Sáu

- **Thư ký phiên tòa:** *Bà Nguyễn Thị Huyền Trang*, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa: *Ông Nguyễn Việt Hưng*- Kiểm sát viên VKSND huyện Chiêm Hóa.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2018/TLST - HS ngày 31 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2018/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Lý Văn H.**, sinh ngày 17 tháng 8 năm 1976;

- Nơi ĐKHKTT, chỗ ở hiện nay: Thôn T.T4, xã T.L., huyện H.Y., tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao Lan; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, chính quyền, đoàn thể: không; Trình độ học vấn: 0/12;

- Họ và tên bố: Lý Văn Th., sinh năm 1951 (đã chết); Họ và tên mẹ: Trần Thị T., sinh năm 1952; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Vợ: Nịnh Thị Đ., sinh năm 1987; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: thôn T.T4, xã T. L., huyện H. Y., tỉnh Tuyên Quang; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2009;

- Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo bị đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tai phiên tòa)

** Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Vũ Thanh Thủy - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. (Có mặt tại phiên tòa)

** Người bị hại:* Tô Văn P., sinh năm 1977; trú tại: Thôn K.K., xã Y. Ng., huyện C. H., tỉnh Tuyên Quang. (Có mặt tại phiên tòa)

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Nịnh Thị Đ., sinh năm 1987; trú tại: Thôn T.T4, xã T. L., huyện H. Y., tỉnh Tuyên Quang. (Vắng mặt tại phiên tòa)

** Người làm chứng:*

+ Tô Thị T., sinh năm 1989; trú tại: Thôn Trục Trì, xã Y. N., huyện C.H., tỉnh Tuyên Quang. (Có mặt tại phiên tòa)

+ Nguyễn Thị D., sinh năm 1980; trú tại: Thôn V. Kh., xã Y. Ng., huyện C. H., tỉnh Tuyên Quang. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 24/4/2018, Lý Văn H., sinh năm 1976, trú tại thôn T.T4, xã T. L., huyện H. Y., tỉnh Tuyên Quang một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22Y1-089.31, trên xe trở một lồng sắt (xe của chị Nịnh Thị Đ. vợ của H.) đến nhà anh Tô Văn Ph., sinh năm 1977, trú tại thôn Kh. Kh., xã Y. N., huyện C. H., tỉnh Tuyên Quang mục đích để tìm mua dê. Khi đến nhà anh P. thấy không có ai ở nhà H. đứng chờ khoảng 20 phút, trong lúc chờ quan sát thấy chuồng nuôi nhốt dê nhà anh P. có dê trong chuồng nên H. nảy sinh ý định trộm dê để bán lấy tiền. Sau đó H. vào chuồng dê bắt trộm một con dê đực màu lông vàng đen cho vào lồng sắt trên xe và điều khiển xe đi theo hướng xã Yên Nguyên đi huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Trên đường đi H. bị vợ chồng anh P. phát hiện và đuổi theo đến thôn Nhân Thọ 1, xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa thì đuổi kịp giữ H. lại và báo Công an xã.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGTS ngày 23/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chiêm Hóa, kết luận con dê đực trọng lượng 28,2 kg có giá trị 3.243.000đ *(ba triệu hai trăm bốn mươi ba nghìn đồng)*.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: Tại biên bản sự việc hồi 11 giờ 20 phút ngày 24/4/2018, của Công an xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa, tạm giữ 01 con dê đực; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe wave S, màu sơn đỏ xám đen biển số 22Y1-089.31 trên xe có lắp một giá đèo hàng bằng kim loại; 01 lồng sắt bằng kim loại màu đen, dài 92cm, rộng 48cm, cao 49cm đáy lồng có lót một tấm kim loại màu xám; 01 sợi dây trạc (dây dứa màu trắng) dài 3,89m đường kính 0,6cm; 01 giấy phép lái xe số AG161837 mang tên Lý Văn H.; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 010858 của xe mô tô biển số 22Y1-089.31 mang tên Dương Đình P.; số tiền 16.223.000đ của Lý Văn H.. Ngày 24/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã giao 01 con dê đực cho anh Tô Văn P., để chăm sóc quản lý. Ngày 15/6/2018 Cơ quan điều tra huyện đã trả lại 01 xe mô tô, 01 đăng ký xe mô tô, 01 giấy phép lái xe mô tô và số tiền 16.223.000đ cho chị Nịnh Thị Đ. và Lý Văn H. .

Phần dân sự: Ngày 25/4/2018 Lý Văn H. đã tự nguyện trả cho bị hại anh Tô Văn P. về hậu quả do đuổi theo bị ngã đau và hỏng xe, số tiền 9.000.000đ *(chín triệu đồng)* và bị hại đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu, đề nghị về dân sự.

Từ nội dung trên, Tại Cáo trạng Số 48/CT-VKSCH ngày 30/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố Lý Văn H. về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung đã khai tại giai đoạn điều tra; đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về hình phạt áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 (bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo) Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt: Bị cáo Lý Văn H. từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án; không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo 01 lồng sắt bằng kim loại màu đen, dài 92cm, rộng 48cm, cao 49cm, đáy lồng có lót một tấm kim loại màu xám; 01 sợi dây chạc dài 3,89m, đường kính 0,6cm; trả lại anh Tô Văn P. 01 con dê, hiện nay anh P. đang quản lý, chăm sóc.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

** Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn H., bà Vũ Thanh Thủy đề nghị HĐXX:* Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo nói lời sau cùng nhận tội, nhất trí nội dung vụ việc bị xử lý như nêu trên và xin giảm nhẹ mức án để được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xét thấy:

1. Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an huyện; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện, trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, thủ tục Thu giữ, xử lý vật chứng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về áp dụng pháp luật và tình tiết định khung hình phạt: Tại Cáo trạng Số 48/CT-VKSCH ngày 30/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố: Lý Văn H. với hành vi Trộm tài sản là 01 con dê đực trọng lượng 28,2 kg có giá trị 3.243.000đ, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, nên bị truy tố theo tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

3. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; căn cứ áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Trong vụ án này, bị cáo Lý Văn H. chưa có tiền án, tiền sự, tài sản chiếm đoạt trên mức thấp nhất khởi điểm của khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

Trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lý Văn H. khai báo thành khẩn, nhận tội, tại giai đoạn điều tra đã tự nguyện khắc phục hậu quả ngã xe khi truy đuổi cho bị hại, tại phiên tòa được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo, lần phạm tội này của bị cáo là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được áp tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS 2015, cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

4. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người bị hại đã được trả lại đầy đủ tài sản; bị cáo tự nguyện thỏa thuận, khắc phục hậu quả tai nạn ngã xe khi đuổi bắt cho bị hại, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp, xin giảm nhẹ và xin cho bị cáo được hưởng án treo là tự nguyện, nên không xem xét giải quyết tiếp.

5. Vật chứng liên quan đến vụ án Ngày 24/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã giao 01 con dê đực cho anh Tô Văn P., để chăm sóc quản lý. Ngày 15/6/2018 Cơ quan điều tra huyện đã trả lại 01 xe mô tô, 01 đăng ký xe mô tô, 01 giấy phép lái xe mô tô và số tiền 16.223.000đ cho chị Nịnh Thị Đàm và Lý Văn H. là phù hợp, Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Về hình phạt bổ sung, bị cáo phạm tội có tính chất vụ lợi, chưa được thu lợi và đã bị yêu cầu bồi thường, nên không áp dụng hình phạt tiền như quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

1.1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Lý Văn H. 06** *(sáu*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "*Trộm cắp tài sản*".

Giao Lý Văn H. cho UBND xã Thành Long, huyện Hàm Yên quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách theo quy định tại Mục 1 chương V Luật Thi hành án hình sự; trường hợp Lý Văn H. thay đổi nơi cư trú phải thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nêu trên, Lý Văn H. phải thực hiện các nghĩa vụ quy định tại Điều 64 Luật Thi hành án hình sự và Điều 65 BLHS 2015 nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại cho bị cáo Lý Văn H. 01 lồng sắt bằng kim loại màu đen, dài 92cm, rộng 48cm, cao 49cm, đáy lồng có lót một tấm kim loại màu xám; 01 sợi dây chạc dài 3,89m, đường kính 0,6cm;

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/8/2018 giữa cơ quan điều tra công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa)

+ Trả lại anh Tô Văn P. 01 con dê, hiện nay anh P. đang quản lý, chăm sóc.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH khóa 14:

Bị cáo Lý Văn H. phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Căn cứ điểm m khoản 2 Điều 61; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Bị cáo, bị hại (có mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/9/2018).
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang;*
- *VKSND tỉnh TQ;*
- *VKSND huyện CH;*
- *Cơ quan ĐT CA huyện CH;*
- *Cơ quan THAHS CA huyện CH;*
- *Chi cục THADS huyện CH;*
- *Phòng HSNV, CA tỉnh TQ;*
- *Bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Hồ Hữu Việt